

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2024/HS-ST
Ngày 22 - 8 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải và ông Lưu Văn Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2024/TLST- HS ngày 22 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Vũ Văn B, sinh ngày 10/3/1975, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Đại Phúc 2, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đăng B1 và bà Nguyễn Thị T1; vợ: Nguyễn Thị T2; con: 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 589/QĐ – CT ngày 12/3/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm chữa trị - Giáo dục – Lao động xã hội đối với Vũ Văn B, thời hạn 24 tháng, đến ngày 30/01/2010, B chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 87/ST ngày 31/7/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú xử phạt Vũ Văn B 03 năm tù về tội: “ Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải” cho hưởng án treo, thời gian

thử thách 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về án phí hình sự sơ thẩm, qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc không thể hiện việc tiếp nhận bản án và tổ chức thi hành án đối với B về khoản án phí 50.000đ. Quá trình điều tra, B khai sau khi xét xử, B đã nộp 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm của bản án trên nhưng do thời gian đã lâu nên không nhớ chính xác thời gian và địa điểm nộp tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/4/2024, Vũ Văn B đang đi chơi tại khu vực phường Tiên Châu, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì có một người nam giới tên K (là bạn mới quen, B không biết họ, tuổi, địa chỉ) một mình điều khiển xe máy đến gặp B nói chuyện. Quá trình nói chuyện K rủ B góp tiền đi mua ma túy để cùng sử dụng chung, B đồng ý. Do K không biết địa điểm mua ma túy còn B không có tiền nhưng lại biết nơi bán ma túy nên K đưa cho B 1.000.000đ để mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó, K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave chở B, đi theo chỉ dẫn của B lên thành phố Vĩnh Yên để mua ma túy. Khi đi đến một ngõ nhỏ trên đường Trần Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên thì B bảo K dừng xe đứng chờ ở đầu ngõ còn B cầm số tiền 1.000.000đ K đưa, một mình đi vào bên trong ngõ để tìm mua ma túy. Khi B đi bộ vào bên trong ngõ được một đoạn thì gặp và mua được của một người nam giới đeo khẩu trang (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) 04 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, B cất 04 gói ma túy vào trong túi quần bên phải chiếc quần đang mặc, đi bộ ra vị trí K đang đứng đợi ở đầu ngõ để cả hai đi tìm nơi vắng người cùng nhau sử dụng ma túy. Khi K điều khiển xe máy chở B đi đến khu vực nghĩa trang Đồng Khâu, tổ dân phố Vèo, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên thì B xuống xe đứng đợi còn K điều

khởi xe máy đi mua xi lanh và nước cất để sử dụng ma túy. Khi B đang đứng đợi K thì bị Tổ công tác Công an phường Định Trung phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Yên kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải chiếc quần B đang mặc 04 gói giấy bạc nhỏ bên trong chứa chất cục, bột màu trắng được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1 (B khai nhận 04 gói giấy bạc nhỏ bên trong chứa chất cục, bột màu trắng là 04 gói ma túy loại Heroine vừa mua được để sử dụng cho bản thân). Sau đó Tổ công tác lập biên bản sự việc và đưa Vũ Văn B cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên để làm việc, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng B cùng vật chứng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Công an, Vũ Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nêu trên.

Cùng ngày 15/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, đồng thời có Quyết định trưng cầu giám định số 997 yêu cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 04 gói giấy bên trong có chứa chất cục bột màu trắng được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số 1073/KLGD ngày 19/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6803g (không phẩy sáu tám không ba gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, gồm: A1 = 0,6250 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong kín trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ 958” (BL 26, 27, 28).

Về nguồn gốc gói ma túy thu giữ, quá trình điều tra B khai nhận: Qua bạn bè giới thiệu có một người nam giới bán ma túy tại một ngõ nhỏ trên đường Trần Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. Ngày 15/4/2024, B đến đó hỏi mua ma túy của một người đàn ông khoảng 45 tuổi, da ngăm đen, dáng người gầy, cao khoảng 1m65 đeo khẩu trang, B không biết họ, tên, địa chỉ, của người này, đây lần đầu tiên B gặp và mua ma túy của người này.

Tại Cáo trạng số 121/CT- VKSNDVY ngày 18/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Vũ Văn B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo Vũ Văn B từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/4/2024), không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,6250 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ 958”. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Văn B không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn B tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/4/2024, Tổ công tác Công an phường Định Trung phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ tại khu vực nghĩa trang Đồng Khâu, Tổ dân phố Vèo, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, kiểm tra phát hiện Vũ Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói giấy bạc nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng, qua giám định là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,6803 gam để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Sau đó, Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ những vật chứng liên quan và đưa Vũ Văn B về Trụ sở Công an phường Định Trung để làm việc.

Hành vi nêu trên của Vũ Văn B đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo B phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo B là người có nhân thân xấu, năm 1995 B bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội: “Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải”; năm 2008 B bị Chủ tịch UBND huyện Bình Xuyên ra quyết định đưa vào Trung tâm chữa trị - Giáo dục- Lao động xã hội với thời gian 24 tháng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với người có liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho B, khoảng 45 tuổi, da ngăm đen, cao khoảng 1m65, đây là lần đầu tiên B gặp và mua ma túy của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Ngô Quyền về người đàn ông như lời khai của B nhưng chưa xác định được người này là ai. Ngoài lời khai của B thì không có tài liệu nào xác định được cụ thể nhân thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho B, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo B không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,6250 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRÁ VỰ 958” là mẫu vật hoàn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Vũ Văn B 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/4/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: *0,6250 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong kín trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRÁ VỰ 958” là mẫu vật hoàn lại sau giám định (đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2024).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền K cáo: Bị cáo có quyền K cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

Nguyễn Thị Đường

